

Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 17 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 391/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Bùi Thị Thanh H; nơi cư trú: Thôn KL, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Anh Vũ Văn Q; nơi cư trú: Thôn AN, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 391/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019, đã được thẩm tra tại phiên hòa giải và căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Vũ Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An,

huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 10 tháng 9 năm 2018. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải và bản thân anh chị đã cố gắng khắc phục những mâu thuẫn nhưng không đạt kết quả, vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người sống một nơi và không quan tâm đến nhau. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Q được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh H và anh Vũ Văn Q.

[2] Về con chung: Chị H và anh Q không có con chung, nên không xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh Q xin tự thỏa thuận, nên không xét giải quyết

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh Q thỏa thuận: Anh Q xin nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định theo khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Vũ Văn Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị H và anh Q không có con chung, không xét giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh Q xin tự thỏa thuận, không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Q nhận chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Q đã nộp đủ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0007993 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- **UBND xã Vĩnh An;**
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Vịnh**